

đã sửa sai, nông thôn đã ổn định. Những vùng còn gặp nhiều khó khăn thì có thể hoãn lại hoặc làm chậm, hoặc chỉ tổng kết không bình bầu chiến sĩ, hoặc bình bầu chiến sĩ mà không liên hoan.

Các xí nghiệp, công trường, nông trường chỉ làm ở cơ sở mà không bình bầu chiến sĩ tỉnh, nhưng cần chọn những chiến sĩ xuất sắc nhất đi dự Hội nghị liên hoan ngành công nghiệp của tỉnh (thành phố, Khu Hồng-Quảng, Khu tự trị Thái Mèo cũng làm như vậy).

Các ngành trung ương sẽ căn cứ vào tình hình tổng kết ở cơ sở, tùy theo điều kiện và khả năng của ngành để tổng kết toàn ngành và tổ chức hội nghị để các chiến sĩ giới thiệu kinh nghiệm sáng kiến của họ. Những sáng kiến kinh nghiệm được hội đồng kỹ thuật của ngành xác nhận cần được khen thưởng thích đáng để đẩy mạnh phong trào thi đua thực hiện kế hoạch 1957, (các địa phương, ngành cần chú ý mời các chiến sĩ còn có tác dụng năm nay là lao động xuất sắc hoặc chiến sĩ cơ sở dự các cuộc hội nghị tổng kết).

Ngành quân đội sẽ có kế hoạch riêng.

Về các phương pháp chi tiết, kế hoạch của các ngành công nghiệp và nông nghiệp sẽ ấn định.

2. — Tuyên truyền :

Đi đôi với công tác sửa sai hiện nay, các ngành, các địa phương cần có hướng tuyên truyền chủ trương tổng kết của ta nhằm gây tinh thần phấn khởi chung.

Trong và sau khi tổng kết và liên hoan chiến sĩ cần đẩy mạnh tuyên truyền và chủ yếu là giới thiệu một cách thiết thực những sáng kiến kinh nghiệm tăng năng suất và thực hiện tiết kiệm gây thành phong trào học tập áp dụng những sáng kiến kinh nghiệm đó cụ thể là tổ chức tham quan những điển hình tốt hoặc mỗi địa phương nên có những nơi triển lãm để giới thiệu sáng kiến kinh nghiệm của các chiến sĩ (tránh hình thức gây ra tốn kém không cần thiết).

D. — TỔ CHỨC VÀ LÃNH ĐẠO

Mỗi ngành trung ương có trách nhiệm tổng kết cần tổ chức ban lãnh đạo tổng kết gồm có Bộ, ngành chuyên môn, các đoàn thể nhân dân (công đoàn hoặc nông hội và thanh niên). Ở các địa phương cũng vậy, Ủy ban Hành chính các cấp chịu trách nhiệm toàn bộ công tác tổng kết ở mỗi địa phương, từng ngành cũng có ban tổng kết thành phần gồm các Thủ trưởng các cơ quan đoàn thể địa phương có liên quan với nhau.

Để tổng kết tốt, các Bộ và ngành có tổng kết bình bầu liên hoan chiến sĩ cần có từ 3 đến 5 cán bộ (2 thường trực theo dõi thi đua, 1 tổ chức

cán bộ, 1 kế hoạch, 1 kỹ thuật); các Ủy ban khu, tỉnh từ 2 đến 3 cán bộ phụ trách trực tiếp công tác tổng kết, duyệt thành tích, đề nghị khen thưởng. Các cán bộ thường trực sẽ tiếp tục giúp ủy ban và các ngành theo dõi quản lý chiến sĩ; thi hành các chính sách khen thưởng thi đua (không làm phần cán bộ) nghiên cứu đề nghị các hình thức động viên, các đợt thi đua.

Về mặt tư tưởng thì hiện nay cần chú ý chống khuynh hướng bi quan chơ sai tất cả, không còn thành tích nữa mà tổng kết, hoặc chỉ tổng kết sơ sài. Trong khi lãnh đạo bình bầu cũng giáo dục tinh thần tương trợ thi đua và cần làm cho quần chúng nhận rõ thành tích để phấn khởi, tin tưởng đẩy mạnh thi đua thực hiện kế hoạch năm 1957. Cần đề phòng các hiện tượng suy bì, ghen tỵ, hiểu danh (giữa cá nhân) hoặc bản vị địa phương (giữa các ngành, các đơn vị) và đặc biệt chú ý tư tưởng chỉ chú ý thành phần để lựa chọn chiến sĩ mà coi nhẹ những điển hình năng suất cao và tiết kiệm nhiều được quần chúng công nhận.

Nói chung trong quá trình tổng kết cần theo dõi tư tưởng thành tích để giải quyết kịp thời làm cho các ngành hoặc các địa phương có thái độ khách quan với phong trào, thấy hết thành tích và cũng thấy hết nhược điểm hoặc khuyết điểm để ra sức khắc phục. Ngoài ra cần tổng kết được đầy đủ những thành tích áp dụng kinh nghiệm tiên tiến của các nước bạn hợp với hoàn cảnh của ta. Trường hợp áp dụng sáng kiến kinh nghiệm trong nước được thích hợp với hoàn cảnh từng địa phương cũng cần được chú ý nhằm giáo dục chung, chống tư tưởng bảo thủ hoặc giáo điều chủ nghĩa áp dụng máy móc những kinh nghiệm, sáng kiến đã học được.

Hà-nội, ngày 24 tháng 11 năm 1956

Bộ trưởng Bộ Lao động
Trưởng ban thi đua Trung ương
NGUYỄN-VĂN-TẠO

BỘ THỦY LỢI VÀ KIẾN TRÚC

THÔNG TƯ số 30-TT-TLKT ngày 1-12-1956 về việc thi hành nghị định số 58-NĐ-LB ngày 30 tháng 4-1956 phụ cấp cho công nhân và nhân viên các đội khoán và các đội khảo sát trong thời gian công tác ở miền rừng núi.

Kể từ 1 tháng 12 năm 1956, công nhân và nhân viên các đội khoán, các đội khảo sát thuộc Bộ Thủy lợi và Kiến trúc, trong thời gian công tác ở các miền rừng núi được hưởng những quyền lợi như công nhân và nhân viên các đoàn thăm dò

địa chất thuộc Bộ Công nghiệp, đoàn khảo sát cầu đường thuộc Bộ Giao thông Bưu điện, đội điều tra rừng thuộc Bộ Nông lâm đã ấn định trong nghị định số 58 ngày 30-4-1956 của Liên bộ Lao động—Tài chính—Nội vụ (Công báo số 30 ngày 10-10-1956).

Hà-nội ngày 1 tháng 12 năm 1956

Bộ trưởng Bộ Thủy lợi và Kiến trúc
TRẦN-ĐĂNG-KHOA

BỘ NÔNG LÂM

NGHỊ ĐỊNH số 1-NL-NĐ ngày 5-1-1956
thành lập một trại thí nghiệm về lúa và bông ở huyện Quỳnh-côi tỉnh Thái-bình.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG LÂM

Chiếu nghị quyết Hội đồng Chính phủ ngày 1-2 và 4-2-1955 đổi tên Bộ Canh nông thành Bộ Nông lâm;

Chiếu nghị định số 02 NL-QT-NĐ ngày 17-2-1955 tổ chức các cơ quan trung ương thuộc Bộ Nông lâm;

Chiếu nghị định số 7-CN-QT-NĐ ngày 10-2-1955 thành lập các trại trồng trọt trực thuộc Viện,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay thành lập một trại thí nghiệm về lúa và bông ở huyện Quỳnh-côi, tỉnh Thái-bình lấy tên là Trại thí nghiệm lúa và bông Thái-bình.

Điều 2. — Nhiệm vụ của trại này là nghiên cứu thí nghiệm về mọi mặt kỹ thuật để cải lương giống lúa và bông và cải tiến phương pháp trồng lúa và bông.

Điều 3. — Trại do một Giám đốc trại điều khiển, có thể có một Phó Giám đốc giúp việc.

Điều 4. — Các ông Chánh văn phòng Bộ Nông lâm, Trưởng phòng tổ chức cán bộ, Giám đốc Viện Khảo cứu nông lâm chiếu nghị định thi hành.

Hà-nội ngày 5 tháng 1 năm 1956

NGHIÊM-XUÂN-YÊM

NGHỊ ĐỊNH số 2-NL-QT-NĐ ngày 23-1-1956 ấn định tạm thời tiền bồi dưỡng thêm cho các công nhân lái máy kéo, điều khiển cày máy, thực tập trong các lớp máy kéo trong những ngày thực sự làm việc.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG LÂM

Chiếu nghị định số 2-LB/LĐ-TC-NL/NĐ ngày 23 tháng 1 năm 1956 của Liên bộ Lao động, Tài chính, Nông lâm ấn định lương tạm thời cho công nhân lái máy kéo, điều khiển cày máy và công nhân thực tập trong các lớp máy kéo;

Xét hoàn cảnh công tác đặc biệt hiện nay của các anh em công nhân máy kéo;

Sau khi đã được Bộ Lao động và Bộ Tài chính thỏa thuận,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay tạm thời ấn định cho các công nhân lái máy kéo, điều khiển cày máy trong những ngày thực sự làm việc (lên máy ra ruộng, kéo gỗ, sửa chữa máy ở xưởng, đi thực tập về lái máy) được hưởng thêm mỗi ngày hai trăm đồng (200đ) nếu làm ban ngày, ba trăm đồng (300đ) nếu làm về đêm để bồi dưỡng thêm.

Các công nhân thực tập trong các lớp máy kéo, những ngày thực tập về máy cũng được hưởng chế độ này.

Điều 2. — Mỗi năm, cơ quan sử dụng máy cho mỗi công nhân các máy kéo và điều khiển cày máy một bộ quần áo công tác (kiểu may liền bằng vải xanh công nhân loại tốt) để mặc thêm trong khi làm việc.

Điều 3. — Nghị định này thi hành kể từ ngày 1 tháng 1 năm 1956.

Điều 4. — Các ông Giám đốc Sở Quốc doanh nông nghiệp, Sở Quốc doanh lâm khảm, Viện Khảo cứu nông lâm, Vụ Nông nghiệp và Trưởng phòng Tổ chức cán bộ chiếu nghị định thi hành.

Hà-nội ngày 23 tháng 1 năm 1956

NGHIÊM-XUÂN-YÊM

NGHỊ ĐỊNH số 3-NL-NĐ ngày 31-1-1956 thành lập tại Bộ Nông lâm một Phòng Giáo dục chuyên nghiệp.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG LÂM

Chiếu nghị định số 02-NL-QT-NĐ ngày 17 tháng 2 năm 1956 tổ chức các cơ quan trung ương thuộc Bộ Nông lâm;

Xét nhu cầu công tác,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Thành lập Phòng Giáo dục chuyên nghiệp trực thuộc Bộ trưởng.

Điều 2. — Phòng Giáo dục chuyên nghiệp có nhiệm vụ giúp Bộ trưởng:

— Nghiên cứu và thực hiện các chủ trương chính sách, kế hoạch đào tạo, bổ túc cán bộ và công nhân kỹ thuật cho các ngành thuộc Bộ.

— Hướng dẫn các Khu, Ty Nông lâm các cơ sở thuộc Bộ trong việc đào tạo bổ túc về nghiệp vụ cũng như về văn hóa cho cán bộ công nhân viên.

— Theo dõi tình hình công việc các trường chuyên nghiệp các cấp thuộc Bộ Nông lâm.